

PHẦN 2: VỊ TRÍ, GIỚI HẠN, HÌNH DẠNG LÃNH THỔ VIỆT NAM

1. Vị trí giới hạn lãnh thổ.

a. Phần đất liền.

- + Cực Bắc: $23^{\circ}23'$ B – 105° Đ.
- + Cực Nam: $8^{\circ}34'$ B – $104^{\circ}40'$ Đ.
- + Cực Tây: $22^{\circ}22'$ B – $102^{\circ}10'$ Đ.
- + Cực Đông: $12^{\circ}40'$ B – $109^{\circ}24'$ Đ.

+ Nằm trong đới khí hậu nhiệt đới $S = 329147\text{km}^2$

b. Phần biển.

+Biển nước ta nằm phía đông lãnh thổ có rất nhiều đảo và quần đảo.

+ Diện tích khoảng 1 triệu km^2

c. Đặc điểm vị trí địa lí Việt Nam về mặt tự nhiên.

- + Nằm trong vùng nội chí tuyến.
 - + Trung tâm khu vực đông Nam Á.
- Cầu nối giữa đất liền và hải đảo.
Nơi giao lưu giữa các luồng gió mùa và sinh vật.

2. Đặc điểm lãnh thổ.

a. Phần đất liền.

- + Lãnh thổ kéo dài bề ngang phần đất liền hẹp.
- + Đường bờ biển uốn khúc chữ S dài 3.200km.
- + Vị trí, hình dạng. Kích thước lãnh thổ có ý nghĩa lớn trong hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên độc đáo.

+ Nước ta có đủ điều kiện phát triển nhiều loại hình giao thông vận tải. Nhưng trở ngại do thiên tai..

b. Phần biển.

- + Biển nước ta mở rộng về phía Đông có nhiều đảo, quần đảo, vịnh biển.
- + Có ý nghĩa chiến lược về an ninh và phát triển kinh tế.

BÀI TẬP

- Điền vào chỗ trống trong bảng sau:

Điểm cực	Địa danh hành chính	Vĩ độ	Kinh độ
Bắc huyện đồng văn.....	$105^{\circ}20'$ Đ

Nam	8 ⁰ 34' B
Tây	Xã Sín Thầu.....	102 ⁰ 10' Đ
Đông Tỉnh Khánh Hoà

- Điền vào ô trống nội dung cần thiết:

Đặc điểm nổi bật của vị trí địa lí tự nhiên Việt Nam là

1).....

2).....

3).....

4).....